

2018-2019 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	DIVISION	12/5/2018 ROLLING TOTAL	V60 - DEC PLACE	2017 POINTS	V60 - APR PLACE	2018 POINTS	V60- NTLS PLACE	2018 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2018 POINTS
1	Dragonetti, Walter	1957	Northern Ohio	1720	1	400	1	400	1	400	2	920
2	Taylor, Daryl J	1952	Southern California	708	np	0	2	368	3	340	17	0
3	Ranes, Evan	1958	Nevada	620	3	340	5	280	19	136	22	0
4	Van Dyke, Frank	1958	Nevada	616	7	276	3	340	17	140	39	0
5	Ridge, John	1950	Philadelphia	614	8	274	3	340	10	212	np	0
6	Henzler, Thomas A	1953	Gulf Coast	582	2	368	9	214	13	206	np	0
7	Bothelio, Jere P	1951	Central California	554	5	280	17	140	8	274	np	0
8	Downey, Gerard C	1956	Northern CA	542	3	340	16	200	15	202	np	0
9T	Schneider, Charles J	1952	Michigan	490	10	212	6	278	24	126	np	0
9T	Mariani, Lou	1955	Central California	490	9	214	7	276	14	204	np	0
9T	Beibold, James K	1957	Southern California	490	12	208	11	210	5	280	np	0
9T	Scott, George R	1958	New England	490	6	278	10	212	np	0	np	0
13	Newsome, James L	1952	Virginia	472	np	0	21	132	3	340	np	0
14	Lartz, John	1957	Illinois	424	11	210	18	138	9	214	np	0
15T	Wheeler, Mark	1955	Central California	416	22	130	12	208	12	208	np	0
15T	Neale, James H	1956	West-Rock	416	17	140	19	136	7	276	np	0
15T	Segal, Mark	1959	San Bernardino	416	np	0	np	0	np	0	np	0
18	Alexander, Charles	1954	San Diego	414	19	136	14	204	11	210	np	0
19	Mase, James B	1957	Central CA	368	np	0	np	0	2	368	np	0
20	Watson, Donald W	1955	Colorado	278	np	0	np	0	6	278	np	0
21	McDonnell, Michael	1957	CAN	274	np	0	8	274	np	0	np	0
22	Weingarten, Solomon	1951	Northern California	272	18	138	20	134	35	68	np	0
23	Swann, William A	1957	Western WA	264	16	200	np	0	39	64	np	0
24	Howard, Joel R	1958	Western Washington	262	15	202	np	0	43	60	np	0
25	Rouse, Joseph T	1952	Connecticut	259	44	59	48	55	16	200	np	0
26	Altman, Jeff H	1958	Northern CA	256	21	132	25	124	np	0	np	0
27	Simmons, Matthew C	1955	Gold Coast	254	24	126	23	128	27	120	np	0
28	Damiani, Paolo	1957	Philadelphia	249	31.5	111	39	64	18	138	np	0
29	Alperstein, Donald W	1951	Colorado	248	25	124	44	59	25	124	np	0
30	Walker, William H	1950	Central California	246	23	128	28	118	41	62	np	0
31	Ress, Michael	1953	Southwest Ohio	240	np	0	31	112	23	128	np	0
32	Hendricks, Ron	1958	Utah-S.Idaho	238	29	116	40	63	26	122	np	0
33	Richards, Dick	1956	Capitol	206	np	0	13	206	np	0	np	0
34T	Lutton, Thomas W	1953	Central CA	204	14	204	np	0	np	0	np	0
34T	Evans, Allen L	1959	Virginia	204	np	0	np	0	np	0	np	0
36	King, Charles M	1953	Arizona	200	np	0	33	70	22	130	np	0
37	Wilson, Victor	1957	Oklahoma	196	36	67	24	126	33	70	np	0
38	Karolak, Dale W	1959	Michigan	192	np	0	np	0	np	0	np	0
39T	Milligan, Bruce C	1951	Maryland	190	26	122	35	68	np	0	np	0
39T	Bruce II, Ommer E	1956	Central CA	190	43	60	22	130	46	57	np	0
41	Hoopes Jr., Richard R	1956	Central CA	186	27	120	np	0	37	66	np	0
42	Redding, Russel M	1950	Western Washington	185	40	63	36	67	28	118	np	0
43	Klein, Johannes	1955	Western Washington	181	38	65	41	62	29	116	np	0
44	Herman, Ronald J	1952	Iowa	178	39	64	43	60	30	114	np	0
45	Gross, Louis	1958	Colorado	169.5	np	0	45.5	57.5	31	112	np	0
46	McTigue, Michael	1957	New Jersey	139	33	70	np	0	34	69	np	0
47	Pavlovich, Robert	1959		136	np	0	np	0	np	0	np	0
48T	Winget, William	1952	Indiana	134	np	0	np	0	20	134	np	0
48T	Glass, Timothy C	1955	Illinois	134	20	134	np	0	np	0	np	0
50	Schreiber, Gyula S	1952	Hawaii	133	37	66	np	0	36	67	np	0
51	Szokolay, Robert E	1955	Tennessee	132	np	0	np	0	21	132	np	0
52	Tatu M, Dan	1959	CAN	130	np	0	np	0	np	0	np	0
53	Crocket, Daniel R	1959	Green Mountain	127	np	0	np	0	np	0	np	0
54	Landis, Geoffrey A	1955	Northern OH	126	np	0	42	61	38	65	np	0
55	O'dowd, Andrew J	1959	Philadelphia	124	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2018-2019 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	DIVISION	12/5/2018 ROLLING TOTAL	V60 - DEC PLACE	2017 POINTS	V60 - APR PLACE	2018 POINTS	V60- NTLS PLACE	2018 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2018 POINTS
56	Meagher, Roderick	1957	Huds-Berks	122	np	0	26	122	np	0	np	0
57	Hurley Jr., Charles J	1952	New Jersey	116	np	0	29	116	np	0	np	0
58T	Darricau, Henri J	1955	Colorado	114	30	114	np	0	np	0	np	0
58T	Smith, Herman E	1956	N. Carolina	114	np	0	30	114	np	0	np	0
60	Tkach, Robert W	1954	New Jersey	113	46	57	47	56	np	0	np	0
61	Rosenthal, Paul E	1955	Metro NYC	112	47	56	np	0	47	56	np	0
62T	Russell, Joe	1951	Virginia	111	45	58	50	53	np	0	np	0
62T	Schulz, Andrew	1952	CAN	111	31.5	111	np	0	np	0	np	0
64	Johnson, David L.	1956	Central CA	110	np	0	np	0	32	110	np	0
65	Gravis, Martin V	1952	Utah-S.Idaho	103.5	51	52	51.5	51.5	52	51	np	0
66T	Culler, Michael	1954	New England	69	34	69	np	0	np	0	np	0
66T	Fleming, J Daniel	1955	Kansas	69	np	0	34	69	np	0	np	0
66T	Ellington, Jeff B	1959	Oregon	69	np	0	np	0	np	0	np	0
69	Mullarkey, Edward	1953	New England	66	np	0	37	66	np	0	np	0
70	Shalaurov, Alexander V	1957	N. Carolina	65	np	0	38	65	np	0	np	0
71	Valvero, Richard S	1956	St. Louis	63	np	0	np	0	40	63	np	0
72	Chambers, Thomas J	1955	Philadelphia	62	41	62	np	0	np	0	np	0
73T	Tierney, Luke J	1954	Iowa	61	np	0	np	0	42	61	np	0
73T	Krick, Jon	1955	South Texas	61	42	61	np	0	np	0	np	0
75T	Shapiro, Charles H	1958	Georgia	59	np	0	np	0	44	59	np	0
75T	McGuffin, Bruce F	1959	New England	59	np	0	np	0	np	0	np	0
77	Overcash, James Clifton	1952	Colorado	58	np	0	np	0	45	58	np	0
78	Logan, Mark P	1952	Virginia	57.5	np	0	45.5	57.5	np	0	np	0
79T	Mouche, Richard J	1952	Illinois	55	np	0	np	0	48	55	np	0
79T	Myers, Brent M	1957	Central FL	55	48	55	np	0	np	0	np	0
81T	Barna, Randall	1950	Oregon	54	49	54	np	0	np	0	np	0
81T	Brooks, Joseph A	1950	Metro NYC	54	np	0	49	54	np	0	np	0
81T	Moran, William P	1958	South TX	54	np	0	np	0	49	54	np	0
84T	Heller, David S.	1957	Western WA	53	np	0	np	0	50	53	np	0
84T	Snyder, John W	1958	Maryland	53	50	53	np	0	np	0	np	0
86	Stone, Ken	1956	Minnesota	52	np	0	np	0	51	52	np	0
87	Giacopassi, Dean D	1956	Virginia	51.5	np	0	51.5	51.5	np	0	np	0
88	King, Richard M	1950	Central CA	51	52	51	np	0	np	0	np	0
89T	White, Chance Nmn	1951	Utah-S.Idaho	50	np	0	np	0	53	50	np	0
89T	Dolnik, Vladislav	1952	Central California	50	53	50	np	0	np	0	np	0
91T	West, Dale	1954	Capitol	49.5	np	0	53.5	49.5	np	0	np	0
91T	Anderson, Michael	1955	Columbus	49.5	np	0	53.5	49.5	np	0	np	0
93T	Zacharakis, Ted	1957	Gulf Coast	49	54	49	np	0	np	0	np	0
93T	Kluczynski, Mike k	1958	Nebr-S.Dak	49	np	0	np	0	54	49	np	0
95	Quarles, Keith	1955	Maryland	48	np	0	55	48	np	0	np	0
96	Pompian, Mark	1953	New England	47	np	0	56	47	np	0	np	0

2018-2019 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 12/5/2018	V50 - DEC PLACE	2017 POINTS	V50 - APR PLACE	2018 POINTS	V50- NTLS PLACE	2018 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2018 POINTS
Dragonetti, Walter	np	0	np	0	np	0	np	0
Taylor, Daryl J	np	0	np	0	np	0	np	0
Ranes, Evan	np	0	np	0	np	0	np	0
Van Dyke, Frank	np	0	np	0	np	0	np	0
Ridge, John	np	0	np	0	np	0	np	0
Henzler, Thomas A	np	0	np	0	np	0	np	0
Bothelio, Jere P	np	0	np	0	np	0	np	0
Downey, Gerard C	np	0	np	0	np	0	np	0
Schneider, Charles J	np	0	np	0	np	0	np	0
Mariani, Lou	np	0	np	0	np	0	np	0
Beibold, James K	np	0	np	0	np	0	np	0
Scott, George R	np	0	np	0	np	0	np	0
Newsome, James L	np	0	np	0	np	0	np	0
Lartz, John	np	0	np	0	np	0	np	0
Wheeler, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
Neale, James H	np	0	np	0	np	0	np	0
Segal, Mark	12	208	12	208	np	0	np	0
Alexander, Charles	np	0	np	0	np	0	np	0
Mase, James B	np	0	np	0	np	0	np	0
Watson, Donald W	np	0	np	0	np	0	np	0
McDonnell, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Weingarten, Solomon	np	0	np	0	np	0	np	0
Swann, William A	np	0	np	0	np	0	np	0
Howard, Joel R	np	0	np	0	np	0	np	0
Rouse, Joseph T	np	0	np	0	np	0	np	0
Altman, Jeff H	np	0	np	0	np	0	np	0
Simmons, Matthew C	np	0	np	0	np	0	np	0
Damiani, Paolo	np	0	np	0	np	0	np	0
Alperstein, Donald W	np	0	np	0	np	0	np	0
Walker, William H	np	0	np	0	np	0	np	0
Ress, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Hendricks, Ron	np	0	np	0	np	0	np	0
Richards, Dick	np	0	np	0	np	0	np	0
Lutton, Thomas W	np	0	np	0	np	0	np	0
Evans, Allen L	35	68	19	136	40	63	np	0
King, Charles M	np	0	np	0	np	0	np	0
Wilson, Victor	np	0	np	0	np	0	np	0
Karolak, Dale W	26	122	np	0	33	70	np	0
Milligan, Bruce C	np	0	np	0	np	0	np	0
Bruce II, Ommer E	np	0	np	0	np	0	np	0
Hoopes Jr., Richard R	np	0	np	0	np	0	np	0
Redding, Russel M	np	0	np	0	np	0	np	0
Klein, Johannes	np	0	np	0	np	0	np	0
Herman, Ronald J	np	0	np	0	np	0	np	0
Gross, Louis	np	0	np	0	np	0	np	0
McTigue, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Pavlovich, Robert	19	136	np	0	np	0	np	0
Winget, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Glass, Timothy C	np	0	np	0	np	0	np	0
Schreiber, Gyula S	np	0	np	0	np	0	np	0
Szokolay, Robert E	np	0	np	0	np	0	np	0
Tatu M, Dan	np	0	22	130	np	0	np	0
Crocket, Daniel R	np	0	34	69	45	58	np	0
Landis, Geoffrey A	np	0	np	0	np	0	np	0
O'dowd, Andrew J	np	0	25	124	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2018-2019 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 12/5/2018	V50 - DEC PLACE	2017 POINTS	V50 - APR PLACE	2018 POINTS	V50- NTLs PLACE	2018 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2018 POINTS
Meagher, Roderick	np	0	np	0	np	0	np	0
Hurley Jr., Charles J	np	0	np	0	np	0	np	0
Darricau, Henri J	np	0	np	0	np	0	np	0
Smith, Herman E	np	0	np	0	np	0	np	0
Tkach, Robert W	np	0	np	0	np	0	np	0
Rosenthal, Paul E	np	0	np	0	np	0	np	0
Russell, Joe	np	0	np	0	np	0	np	0
Schulz, Andrew	np	0	np	0	np	0	np	0
Johnson, David L.	np	0	np	0	np	0	np	0
Gravis, Martin V	np	0	np	0	np	0	np	0
Culler, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Fleming, J Daniel	np	0	np	0	np	0	np	0
Ellington, Jeff B	34	69	np	0	np	0	np	0
Mullarkey, Edward	np	0	np	0	np	0	np	0
Shalaurov, Alexander V	np	0	np	0	np	0	np	0
Valvero, Richard S	np	0	np	0	np	0	np	0
Chambers, Thomas J	np	0	np	0	np	0	np	0
Tierney, Luke J	np	0	np	0	np	0	np	0
Krick, Jon	np	0	np	0	np	0	np	0
Shapiro, Charles H	np	0	np	0	np	0	np	0
McGuffin, Bruce F	44	59	np	0	np	0	np	0
Overcash, James Clifton	np	0	np	0	np	0	np	0
Logan, Mark P	np	0	np	0	np	0	np	0
Mouche, Richard J	np	0	np	0	np	0	np	0
Myers, Brent M	np	0	np	0	np	0	np	0
Barna, Randall	np	0	np	0	np	0	np	0
Brooks, Joseph A	np	0	np	0	np	0	np	0
Moran, William P	np	0	np	0	np	0	np	0
Heller, David S.	np	0	np	0	np	0	np	0
Snyder, John W	np	0	np	0	np	0	np	0
Stone, Ken	np	0	np	0	np	0	np	0
Giacopassi, Dean D	np	0	np	0	np	0	np	0
King, Richard M	np	0	np	0	np	0	np	0
White, Chance Nmn	np	0	np	0	np	0	np	0
Dolnik, Vladislav	np	0	np	0	np	0	np	0
West, Dale	np	0	np	0	np	0	np	0
Anderson, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Zacharakis, Ted	np	0	np	0	np	0	np	0
Kluczynski, Mike k	np	0	np	0	np	0	np	0
Quarles, Keith	np	0	np	0	np	0	np	0
Pompian, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0